TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **13**/QĐ-TA	*TP, ngày 01 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BT

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Bích Thị Kim Pháp
2. Thư ký phiên họp: Ông Đắc Quốc Tuân

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 10/2022/QĐ-TA ngày 14 tháng 02 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên họp số: 05/TB-TLHC ngày 22/02/2022 đối với:

Họ và tên: **Phạm T**. Giới tính: Nam. Sinh năm 1993

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 0/12.

Nghề nghiệp: Làm biển.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: dân phố 21, khu phố MT02, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1973.

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TP.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP: Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ hơ đề nghị và diễn biến tại phiên họp, nội dung sự việc được tóm tắt như sau: Phạm T là người nghiện ma túy từ năm 2021.

Vào sáng ngày 26/7/2021 Phạm T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của T tại dân phố 21, khu phố MT2, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT bị Công an thị trấn PRC lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 26/7/2021, Khoa Methadone thuộc Trung tâm y tế huyện TP tổ chức xét nghiệm việc sử dụng ma túy của T, kết quả T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroin và ma túy đá.

Ngày 05/8/2021, Phạm T bị Chủ tịch UBND thị trấn PRC ra Quyết định số 127/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng (kể từ ngày 05/8/2021 đến ngày 05/11/2021) về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy. Ngày 05/11/2021, Phạm T được Chủ tịch UBND thị trấn PRC cấp giấy chứng nhận số: 127/GCN0UBND về việc chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Ngày 06/01/2022, Phạm T tiếp tục bị Công an thị trấn PRC lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 06/01/2022 Khoa Methadone của Trung tâm y tế huyện TP xét nghiệm tổng hợp đối với T kết quả T có nghiện ma túy loại ma túy sử dụng là Heroin và ma túy đá.

Ngày 25/01/2022 Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP có công văn số: 43/LĐTBXH đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm T.

* Tại phiên họp:

- Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện TP: Phạm T là đối tượng nghiện ma túy, đã được chính quyền địa phương tổ chức quản lý, giáo dục cai nghiện nhưng không sữa chữa hành vi của mình mà tiếp tục sử dụng ma túy trái phép. Phạm T không thể cai nghiện tại gia đình và cộng đồng cần đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TP ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh BT đối với Phạm T.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết đã tiến hành các thủ tục đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Trường hợp Phạm T đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó đề nghị Tòa án huyện TP ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm T 18 tháng, nhằm đủ thời gian để cai nghiện trở lại cuộc sống bình thường.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Phạm T là người bị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TP, tỉnh BT đề nghị Tòa án nhân dân huyện TP xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TP theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính

ngày 20/6/2012 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về nội dung: Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện vào 05/8/2021, Phạm T bị Chủ tịch UBND thị trấn PRC ra Quyết định số 127/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng (kể từ ngày 05/8/2021 đến ngày 05/11/2021) do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Phạm T là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị Công an thị trấn PRC lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nhưng T vẫn còn nghiện. Ngày 05/11/2021, T được Chủ tịch UBND thị trấn PRC cấp giấy chứng nhận số: 127 về việc chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Ngày 06/01/2022, Phạm T tiếp tục bị Công an thị trấn PRC lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 06/01/2022 Khoa Methadone của Trung tâm y tế huyện TP xét nghiệm tổng hợp đối với T kết quả T có nghiện ma túy loại ma túy sử dụng là Heroin và ma túy đá.

Với hành vi của Phạm T, Phòng lao động - Thương binh và Xã hội huyện TP đề nghị Tòa án nhân dân huyện TP xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh BT đối với Phạm T theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét hành vi vi phạm của Phạm T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm 2 khoản 1, Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ; Điều 95 khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên đề nghị của Phòng lao động - Thương binh và Xã hội huyện TP và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tại phiên họp là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Áp dụng:

- Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội.

- Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Điều 3, Điều 4, Điều 13 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ, về việc quy định chế độ biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của

Chính Phủ, về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ;

- Quyết định số: 919/QUBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh BT; Quyết định số: 3104 ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh BT, về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 919/QUBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh BT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh BT đối với **Phạm T**, sinh năm 1993; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: dân phố 21, khu phố MT2, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT.

2/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3/ Quyền kiến nghị của Phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội huyện TP, quyền kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, quyền khiếu nại của Phạm T thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định (01/3/2022).

4/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động -Thương binh và Xã hội huyện TP phối hợp với Công an huyện TP, tỉnh BT đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- Phòng LĐ –TB &XH huyện;
- Công an huyện TP;
- UBND thị trấn PRC;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bích Thị Kim Pháp